

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HSST

Ngày: 10-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Ông Vũ Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Trung Hiếu

Bà Hà Thị Bàn

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thuỳ Dung**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: **Bà Đàm Thị Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TrT, tỉnh Yên Bái. Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử công khai, lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mùa A L**- Tên gọi khác: không. Sinh năm 1976 (*không xác định được ngày tháng sinh*), tại huyện TrT, tỉnh Yên Bái; Hiện trú tại: Thôn PK, xã TĐ, huyện TrT, tỉnh Yên Bái. Dân tộc: Mông; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 1/12. Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Mùa A T – sinh năm 1952, con bà Lầu Thị C– Sinh năm 1953; Có vợ là Vàng Thị S– sinh năm 1976 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11 tháng 01 năm 2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* **Bà Lý Ngọc K**– Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. (*Có mặt tại phiên tòa*)

Người phiên dịch: **Ông Mùa A L1**– Cán bộ Chi cục thi hành án dân sự huyện TrT, tỉnh Yên Bái. (*Có mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ sáng ngày 11 tháng 01 năm 2022, Mùa A L nhận được một cuộc điện thoại của người không quen biết (*tự giới thiệu tên là H*) gọi hỏi có ma túy bán không, nếu có người này sẽ mua với giá 25.000.000 đồng/01 cây Heroine. Mùa A L đồng ý và đi vào thôn TTr, xã TĐ, huyện TrT tỉnh Yên Bái để tìm mua ma túy. Trên đường đi, Mùa A L gặp một người đàn ông dân tộc Mông (*Không biết họ tên*) tự giới thiệu là người ở xã TL, huyện VC sang, có ma túy loại Heroine để bán với giá là 22.000.000 đồng/01 cây. Mùa A L đã mua của người này 01 gói ma túy với giá là 22.000.000 đồng vì người này nói đã cân sẵn là 01 cây Heroine.

Sau khi mua được ma túy, Mùa A L gọi điện thoại cho H và thông báo đã mua được ma túy. H hẹn Mùa A L mang ma túy xuống khu vực gần thủy điện thuộc thôn PT, xã TĐ để mua, bán. Đến khoảng 12 giờ ngày 11-01-2022, Mùa A L mang số ma túy đã mua được đến khu vực gần thủy điện thuộc thôn PT, xã TĐ gặp H. Khi Mùa A L và H đang giao dịch mua bán ma túy thì lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái phát hiện, bắt quả tang Mùa A L cùng với gói ma túy, còn đối tượng tên là H bỏ chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số: 77/GĐMT ngày 18-01-2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: “*Chất bột nén màu trắng thu giữ của Mùa A L có khối lượng là 37,3 gam...là ma túy, loại Heroine...*”

Bản Cáo trạng số: 21/CT-VKS-P1 ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Mùa A L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Thừa nhận đã thực hiện hành vi mua ma túy của một người không quen biết với mục đích bán lại cho người đàn ông có tên tự giới thiệu là H để kiếm lời. Nhưng chưa bán được thì bị bắt giữ.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa A L: Nhất trí với đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Nhất trí với nội dung áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết: bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo tại địa phương. Để xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Về vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái thực hành quyền công tố tại

phiên toà phát biểu luận tội đã giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Mùa A L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Mùa A L từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo vì bị cáo và gia đình là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bản thân bị cáo chưa thu được lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu huỷ 36,0 gam chất ma túy, loại Heroine. Là số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định và tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Masster vỏ máy màu xanh đã thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên toà bị cáo có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an tỉnh Yên Bái; của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái và của các Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Mùa A L đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện bị cáo Mùa A L đã thực hiện hành vi mua ma túy với mục đích để bán lại kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đã mang đi bán, nhưng chưa bán được thì bị phát hiện, bắt giữ. Lượng ma túy do bị cáo Mùa A L mua để bán xác định được là 37,3 gam, loại Heroine. Nên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố.

[3]. Bị cáo Mùa A L là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, hiểu rõ việc mua, bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua ma túy với số lượng lớn về bán với mục đích thu lợi bất chính. Thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực phòng chống và kiểm soát ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Nên hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên là người có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên trong lượng hình cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do “*Thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cũng cần xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo Mùa A L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Tuy bị cáo phạm tội với mục đích thu lợi bất chính, nhưng thực tế chưa thu được lợi từ hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo và gia đình là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ cận nghèo tại địa phương, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 36,0 gam chất ma túy, loại Heroine. Là số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định. Cùng 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon gói. Xác định đây là các vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, không sử dụng được. Nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masster vỏ máy màu xanh, loại bàn phím bấm thu giữ của bị cáo Mùa A L. Xác định đây là phương tiện bị cáo dùng để giao dịch khi thực hiện tội phạm. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[7]. Trong vụ án này còn có người đàn ông tên là H là người đã mua ma túy, và người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo. Trong quá trình điều tra bị cáo không cung cấp được họ tên, địa chỉ cụ thể của những người này. Nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác định và làm rõ nhân thân, địa chỉ cũng như hành

vi mua, bán trái phép chất ma túy có liên quan. Việc cơ quan điều tra không khởi tố những người này do không có căn cứ là phù hợp.

[8]. Về án phí, bị cáo Mùa A L là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo cư trú tại thôn PK, xã TĐ, là thôn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện TrT. Tại phiên tòa bị cáo có đề nghị được miễn án phí Hình sự sơ thẩm. Nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mùa A L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mùa A L: 16 (*Mười sáu*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo: 11-01-2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng và tài sản đã thu giữ: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm: 36,0 gam chất ma túy, loại Heroine (*Được niêm phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành*) Là số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định. Cùng 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon gói.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masster vỏ máy màu xanh, loại bàn phím bấm thu giữ của bị cáo Mùa A L.

(*Các vật chứng hiện đang do Cục thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái quản lý*)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa A L.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao;
- VKSND; Sở Tư pháp; THADS tỉnh Yên Bái; Trại tạm giam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ; phòng PC 04 Công an tỉnh.
- bị cáo; người bào chữa.
- Lưu: h/s, HS, HCTP, TQĐ, THA hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Dũng

